

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỘT XUẤT
Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/11/2024
(Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng năm 2024 của UBND huyện Đắk Glei)

Đơn vị	Tổng số lượt tiếp	Tổng số người được tiếp	Tổng số vụ việc tiếp	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng																	
				Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người				Thủ trưởng tiếp								Ủy quyền tiếp									
						Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người			
															Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần				Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc tiếp lần đầu	Số vụ việc tiếp nhiều lần
MS	1=4+13+22	2=5+14+23	3=6+7+15+16+24+25	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
UBND Huyện	21	5	5									16	16	2	2	0	0	0	0	0	5	5	3	2	1	0	0	0	0
Ban Tiếp công dân huyện	230	0	0	230	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
UBND các xã, thị trấn	780	8	8									764	764	8	8	0	0	0	0	0	16	16	0	0	0	0	0	0	0
TỔNG	1031	13	13	230	0	0	0	0	0	0	0	780	780	10	10	0	0	0	0	0	21	21	3	2	1	0	0	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/11/2024

(Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng năm 2024 của UBND huyện Đắk Glei)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Số đơn đã xử lý	Số đơn chưa xử lý (chuyển kỳ sau xử lý)	Đủ điều kiện xử lý		Phân loại theo nội dung			Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý đơn								Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ			Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết		Chưa giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền				Đơn không thuộc thẩm quyền				
											Lần đầu	Nhiều lần		Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết	
MS	1=2+3=4+5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17	15	16	17	18	19	20	21	22
UBND Huyện	13	0	13	13	0	13	13	0	0	13	1	2	10	8	0	0	8	5	0	5	0	5
UBND các xã, thị trấn	11	0	11	11	0	11	10	0	0	11	0	0	11	11	0	0	11	0	0	0	0	0
Tổng	24	0	24	24		24	23	0	0	24	1	2	21	19	0	0	19	5	0	5	0	5

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ, GIẢI QUYẾT ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH
Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/11/2024
(Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng năm 2024 của UBND huyện Đắk Glei)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xem xét về điều kiện xử lý			Đơn đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết		Kết quả xử lý			Kết quả giải quyết vụ việc thuộc thẩm quyền		
	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Lĩnh vực khác	Đã được giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm			Số vụ việc đã giải quyết	Số vụ việc chưa giải quyết
																Tổng	Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết		
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10+11 +12= 13+14 =15+18	9	10	11	12	13	14	15	16=17+18	17	18	19	20
UBND Huyện	13	0	13	13	0	13	13	13	3	7	0	3	3	10	8	5	5	0	5	3
UBND các xã, thị trấn	11	0	11	11	0	11	11	11	0	8	0	3	0	11	11	0	0	0	11	0
Tổng	24	0	24	24	0	24	24	24	3	15	0	6	3	21	19	5	5	0	16	3